TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2019/HSST
Ngày: 11/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Kiến
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và bà Nguyễn Thị Vân.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Tuyết – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/HSST ngày 20/5/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST-HS ngày 28/5/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - sinh năm 1992, Nơi sinh, nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn D, xã Đ , huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nghiêm Thị H; chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: Ngày 25/5/2018 bị TAND huyện Ứng Hòa xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản"; nhân thân: Ngày 22/5/2013 bị Chủ tịch UBND huyện Ứng Hòa - TP Hà Nội ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Bị cáo đầu thú, bị tạm giam giữ từ ngày 30/3/2019 đến nay. Có mặt theo lệnh trích xuất.

** Người bị hại:*

- Tạ Đình Yên – sinh năm 1986 (Vắng mặt)

- Lê Ngọc Hoành – sinh năm 1986 (Vắng mặt – có ông Lê Ngọc Thanh – sinh năm 1956 là bố đẻ có mặt)

Đều trú tại: thôn Hòa Chanh, xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, TP - Hà Nội.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Nguyễn Văn Chuông – sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Trú tại: thôn Du Đồng, xã Đại Hùng, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

- Đoàn Bá Thảo – sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Trú tại: thôn Kim Giang, xã Đại Cường, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

** Người làm chứng:*

- Bùi Thị Bình - sinh năm 1956 (Có mặt)

Trú tại: thôn Hòa Chanh, xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, TP - Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/3/2019, Nguyễn Văn T đang đứng chơi ở đường làng gần nhà thì gặp Nguyễn Văn Chuông – sinh năm 1985 là bạn ở cùng thôn điều khiển xe mô tô Dream không có biển kiểm soát (BKS) đến và rủ T ra phòng trọ của Đoàn Văn Thảo – sinh năm 1987 ở Kim Giang, Đại Cường, Ứng Hòa là bạn đang thuê phòng trọ ở Đại Cương, Kim Bảng, Hà Nam thì T đồng ý đi. Khi đến phòng trọ của Thảo ngồi uống nước thì Chuông nói "*Anh em mình đi lang thang xem có gì thì lấy đi*" thì tất cả đồng ý. Sau đó, Chuông điều khiển xe mô tô của mình chở Thảo ngồi giữa, T ngồi sau đi từ Hà Nam về Đại Hùng, rồi tới Hòa Lâm theo đường máng I214, rồi đi quanh Hòa Lâm xem có ai để tài sản sơ hở thì lấy. Khi đi qua nhà anh Tạ Đình Yên ở Hòa Chanh, Hòa Lâm thì Thảo nói "*Dừng ở đây để tao vào nhà này xem có gì không*", Chuông dừng xe, Chuông và T đứng cảnh giới bên ngoài, còn Thảo đi vào trong nhà anh Yên lấy trộm được 01 chiếc kiềng bếp ga mang ra ngoài cài vào khung xe, thì Chuông hỏi "*Mày lấy cái này làm gì?*", Thảo nói "*Nhà tao bếp mọt nó gãy rồi, tao lấy để thay*". Sau đó, Chuông lại điều khiển xe chở cả bọn đi tiếp để tìm tài sản sơ hở lấy trộm; đi được khoảng 200m thì chiếc kiềng bị rơi nhưng Chuông không quay lại nhặt. Khi đi qua nhà anh Lê Ngọc Hoành phát hiện có chiếc xe lôi hai bánh loại tự chế để ở dệ bờ ao thì Chuông nói với Thảo "*Mày vào kéo cái xe lôi đi*", thì Thảo nói "*Có người ở nhà đấy, đừng lấy*", nhưng Chuông vẫn xuống xe đi vào kéo chiếc xe lôi ra, còn Thảo đứng cảnh giới, T ngồi lên xe mô tô nổ máy sẵn đứng đợi. Khi Chông kéo xe ra thì Thảo ngồi giữa, Chuông ngồi sau kéo xe lôi đi về hướng chợ Chòng – Trầm Lộng. Cùng Lúc Chuông lấy xe, bà Bùi Thị Bình là mẹ anh Hoành nhìn thấy thì gọi điện cho anh Hoành thì anh Hoành lấy xe mô tô đuổi theo đến chợ Chòng thì đuổi kịp; anh Hoành chặn đầu xe và nói "*Chúng mày dắt xe lôi của tao đi đâu?*". Thấy vậy, Thảo và Chuông bỏ xe lôi ra và nhảy xuống xe, T nổ máy xe cùng Chuông bỏ chạy thoát. Thảo bị anh Hoành giữ lại, bị đưa về trụ sở công an xã Hòa Lâm lập biên bản. Ngày 30/3/2019 T và Chuông đến Công an huyện Ứng Hòa đầu thú.

Vật chứng thu giữ: - 01 chiếc xe lôi tự chế có 02 bánh hơi, thùng khung được làm bằng sắt vuông phi 10, sàn và thành thùng xe làm bằng tôn, càng xe

bằng tuýp sắt loại phi 27…; (Đối với chiếc kiềng bếp ga, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả).

Tại Kết luận định giá tài sản số 25 ngày 02/4/2019 và số 26 ngày 09/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Ứng Hòa xác định: - chiếc xe lôi tự chế trị giá 1.100.000đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*); chiếc kiềng bếp ga loại 04 chân đã qua sử dụng trị giá 20.000đ (*Hai mươi nghìn đồng*). Tổng trị giá tài sản là 1.120.000đ (*Một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*).

Qúa trình điều tra T và Chuông còn khai nhận, sau bỏ khi chạy thoát ngày 29/3/2019, Chuông và T cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (Bình ga) tại Ninh Lão, Đồng Văn, Duy Tiên, Hà Nam.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 20/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Nguyễn Văn T về tội: "*Trộm cắp tài sản*" qui định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt Nguyễn Văn T từ 12 đến 15 tháng tù; Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo của bản án trước thành án giam.

Đối với Nguyễn Văn Chuông và Đoàn Văn Thảo tuy đều đã bị xét xử về tội ma túy, đã được xóa án tích nên chỉ bị coi là nhân thân xấu. Do cả hai đều chưa có tiền án, tiền sự về tội xâm phạm sở hữu nên hành vi của Thảo và Chuông không đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" nên cả hai đều bị xử phạt vi phạm hành chính.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, sống phụ thuộc gia đình nên miễn phạt bổ sung.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Chiếc xe lôi tự chế CQĐT đã trả lại anh Lê Ngọc Hoành, anh Hoành đã nhận lại xe và không có ý kiến gì; chiếc kiềng bếp ga có giá trị nhỏ nên anh Tạ Đình Yên không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xe xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, tỏ ra hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qúa trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Qúa trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) có đủ căn cứ xác định: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, ngày 28/3/2019, Nguyễn Văn T đã cùng Nguyễn Văn Chuông và Đoàn Văn Thảo đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc kiềng bếp ga của anh Tạ Đình Yên trị giá 20.000đồng và 01 chiếc xe lôi tự chế 02 bánh của anh Lê Ngọc Hoành đều ở thôn Hòa Chanh, xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội có giá trị tài sản là 1.100.000đ. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.120.000đ (*Một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*).

[3] Hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Chuông và Đoàn Văn Thảo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuy có sự bàn bạc, thống nhất việc trộm cắp tài sản để tiêu sài chung cho cả 03 nhưng trị giá tài sản chiếm đoạt không lớn, dưới mức qui định truy cứu trách nhiệm hình sự, tài sản chiếm đoạt không phải là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại. Mặc dù Chuông và Thảo về nhân thân đều đã từng bị xét xử tội phạm về ma túy, nhưng đều đã được xóa án tích; mặt khác, Chuông và Thảo đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi của Chuông và Thảo không đủ căn cứ cấu thành tội phạm. Vì vậy, quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chuông và Thảo. Riêng đối với T phạm tội trong thời gian thử thách của tội phạm cùng loại nên đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" qui định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Bởi vậy, cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh và điều khoản pháp luật áp dụng như đã viện dẫn; đồng thời không truy tố đối với Chuông và Thảo là đồng phạm cùng với T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ và mục đích phạm tội của bị cáo thấy: Bị cáo đang phải chấp hành thời gian thử thách của bản án số 28/2018/HSST ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm, không coi bản án trước là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn ham chơi, đua đòi, không chịu lao động kiếm tiền bằng chính sức lao động của mình mà rủ nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài cho bản thân, thể hiện thái độ bất chấp, coi thường pháp luật; vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dăn đe, phòng ngừa chung; đồng thời buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 28/2018/HSST ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân

huyện Ứng Hòa chuyển thành án giam theo qui định tại Điều 56 của BLHS về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo HĐXX thấy: giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt, gây thiệt hại không lớn nhưng là căn cứ định tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, qúa trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội ra đầu thú, bị cáo mới chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, không có nghề nghiệp và thu nhập nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS nên có thể giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đồng thời miễn hình phạt bổ sung qui định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Qúa trình điều tra làm rõ chiếc xe lôi tự chế là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Lê Ngọc Hoành nên cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu, anh Hoành đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không xét. Đối với chiếc kiềng bếp ga của gia đình anh Tạ Đình Yên không thu hồi được, do giá trị tài sản thấp, anh Yên không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đặt ra xem xét trách nhiệm bồi thường và liên đới bồi thường giữa T, Thảo và Chuông. Đối với chiếc xe mô tô không có BKS mà Chuông cùng T và Thảo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp ngày 28/3/2019; sau khi bỏ chạy thoát, ngày 29/3/2019 Chuông và T tiếp tục sử dụng xe này làm phương tiện trộm cắp tài sản tại Ninh Lão, Đồng Văn, Duy Tiên, Hà Nam thì bị bắt giữ; xe này hiện nay Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên đang tạm giữ để xử lý vụ việc. Do vậy, HĐXX không đặt ra xem xét xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù; Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 28/2018/HSST ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa chuyển thành án giam. Hình phạt chung phải chấp hành là 21(Hai mốt) tháng tù. thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2019, được trừ thời giam tạm giữ từ ngày 12/3/2018 đến ngày

21/3/2018 của bản án trước; tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Xác nhận việc người bị hại anh Lê Ngọc Hoành đã nhận lại xe lôi tự chế 02 bánh là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình và không có yêu cầu, đề nghị gì khác; xác nhận việc người bị hại anh Tạ Đình Yên không yêu cầu bồi thường giá trị tài sản là chiếc kiềng bếp ga của gia đình anh bị chiếm đoạt không thu hồi được.

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Toà án, bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ (*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*).

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS h.Ứng Hoà;
- Bị cáo, Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Kiến

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**